

Số: 513 /QĐ-CDYTHN

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v: Ban hành chương trình đào tạo chính quy
ngành Y sỹ đa khoa trình độ cao đẳng**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tổ chức thực hiện chương trình, giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Cao đẳng Y tế Hà Nội;

Căn cứ Quy chế tổ chức hoạt động của trường Cao đẳng Y tế Hà Nội;

*Căn cứ Biên bản Thẩm định CTĐT ngành Y sỹ đa khoa trình độ cao đẳng ngày 20/04/2023;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo trường Cao đẳng Y tế Hà Nội.*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Chương trình đào tạo chính quy ngành Y sỹ đa khoa trình độ cao đẳng (có chương trình chi tiết kèm theo);

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Đào tạo, các Khoa/bộ môn và các đơn vị nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, P.ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Tân

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ NỘI

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 513 /QĐ-CDYTHN ngày 27 tháng 04 năm
2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội)*

NGÀNH : Y SỸ ĐA KHOA

MÃ NGÀNH : 6720101

TRÌNH ĐỘ : Cao đẳng

Hà Nội, 2023

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 513 /QĐ-CĐYTHN ngày 27 tháng 04 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội)

Tên ngành, nghề	: Y sỹ đa khoa
Mã ngành, nghề	: 6720101
Trình độ đào tạo	: Cao đẳng
Hình thức đào tạo	: Chính quy
Đối tượng tuyển sinh	: Tốt nghiệp trung học phổ thông
Thời gian đào tạo	: 03 (năm học)

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Nội dung chương trình khung đào tạo Y sỹ đa khoa bao gồm những kiến thức cơ bản về chính trị; tin học; ngoại ngữ; giáo dục thể chất; pháp luật; giáo dục quốc phòng - an ninh; giải phẫu - sinh lý; vi sinh - ký sinh trùng; dược lý; dinh dưỡng - vệ sinh an toàn thực phẩm; vệ sinh phòng bệnh; kỹ năng giao tiếp và giáo dục sức khỏe; quản lý và tổ chức y tế; điều dưỡng cơ bản và kỹ thuật điều dưỡng. Các học phần chuyên môn như: Bệnh nội khoa; bệnh ngoại khoa; sức khỏe trẻ em; sức khỏe sinh sản; bệnh truyền nhiễm - xã hội; bệnh chuyên khoa; y tế công cộng; y học cổ truyền và phục hồi chức năng. Nội dung phần thực hành, thực tập của các học phần chuyên môn và thực tập tốt nghiệp được bố trí thành những học phần riêng để tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho hiệu quả.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về:
 - + Cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người.
 - + Sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người, các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe.
- Trình bày được những nguyên tắc cơ bản về chẩn đoán, điều trị và phòng một số bệnh thông thường.
- Trình bày được Luật pháp, chính sách của Nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

1.2.2. Kỹ năng

- Thực hiện được việc thăm, khám, xác định được các triệu chứng bệnh lý thông thường và yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng
- Phát hiện, can thiệp và dự phòng các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng;
- Phát hiện, can thiệp chữa một số bệnh, chứng bệnh thông thường.
- Phát hiện sớm và xử trí ban đầu các trường hợp cấp cứu tại tuyến y tế cơ sở.
- Làm được một số thủ thuật theo quy định của Bộ Y tế, chăm sóc bệnh nhân tại nhà và phục hồi chức năng tại cộng đồng.
- Chuyển tuyến trên kịp thời các bệnh vượt quá quy định và khả năng giải quyết ở tuyến y tế cơ sở.
- Tổ chức quản lý và thực hiện các chương trình y tế quốc gia, phát hiện dịch bệnh sớm, lập kế hoạch, triển khai thực hiện phòng bệnh và chống dịch.
- Truyền thông giáo dục sức khỏe; phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, vận động cộng đồng cùng tham gia giải quyết những vấn đề sức khỏe ở tuyến y tế cơ sở.
- Quản lý trạm y tế xã.
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của cá nhân;
- Tuân thủ đúng các quy định về y đức, các quy chế chuyên môn, các quy định của pháp luật và các quy trình kỹ thuật của ngành y tế.
- Thận trọng, tỉ mỉ, tự chịu trách nhiệm với kết quả công việc của cá nhân.

2. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

Học xong chương trình này, người học có đủ kiến thức và kỹ năng để trở thành người cán bộ y tế, có khả năng quản lý, khám và điều trị một số bệnh thông thường theo quy định, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân tại các vị trí việc làm:

- Y tế trường học
 - Trung tâm Y học dự phòng
 - Chăm sóc sức khỏe ban đầu tại các trạm y tế, cơ sở y học gia đình
- Người Y sỹ có thể học liên thông lên trình độ đại học.

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN HỌC TẬP:

- Số lượng môn học, mô đun: 31
- Khối lượng kiến thức toàn khoá học: 102 tín chỉ /2760 giờ
- Khối lượng học tập các môn học chung: 19 tín chỉ/435 giờ
- Khối lượng học tập các môn học, mô đun chuyên môn: 83 tín chỉ /2325 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 821 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1896 giờ.

4. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

TT	Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian học tập (tín chỉ)				Thời gian học tập (giờ)						
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ bài tập/ thảo luận	Thực tập lâm sàng	Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ bài tập/ thảo luận	Thực tập lâm sàng	Thi/ kiểm tra LT	Thi/ kiểm tra TH	
													Trong đó
	I	Các môn học chung	19	10	9	0	0	435	157	255	0	19	4
1	MHCH01	Giáo dục chính trị	5	3	2	0	0	75	41	29	0	5	0
2	MHCH02	Tin học	3	1	2	0	0	75	15	58	0	1	1
3	MHCH03A	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh 1)	2	1	1	0	0	60	21	36	0	3	0
4	MHCH04A	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Anh 2)	2	1	1	0	0	60	21	36	0	3	0
5	MHCH05	Pháp luật	2	2	0	0	0	30	18	10	0	2	0
6	MHCH06	Giáo dục thể chất	2	0	2	0	0	60	5	51	0	1	3
7	MHCH07	Giáo dục quốc phòng và an ninh	3	2	1	0	0	75	36	35	0	4	0

	II.	Các môn học, mô đun chuyên môn	83	43	8	32	2325	615	228	1402	30	50
	II.1	Môn học, mô đun cơ sở	19	14	5	0	360	200	144	0	10	6
8	MĐYS01	Cấu tạo và chức năng của cơ thể	6	3	3	0	135	44	86	0	1	4
9	MHYS02	Sự hình thành bệnh tật và quá trình phục hồi	5	3	2	0	105	44	58	0	1	2
10	MHCS03	Pháp luật y tế và đạo đức nghề nghiệp	2	2	0	0	30	28	0	0	2	0
11	MHCS04	Sức khỏe môi trường và dịch tễ học	2	2	0	0	30	28	0	0	2	0
12	MHCS05	Tâm lý - Giao tiếp - GDSK	2	2	0	0	30	28	0	0	2	0
13	MHCS06	Nghiên cứu khoa học	2	2	0	0	30	28	0	0	2	0
	II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	62	29	3	30	1875	415	84	1314	20	42
14	MĐYS03	Điều dưỡng cơ sở	3	2	1	0	60	29	28	0	1	2
15	MĐYS04	Y học cổ truyền	4	2	0	2	120	29	0	88	1	2
16	MHYS05	Kỹ năng y khoa	2	1	1	0	45	14	28	0	1	2
17	MHYS06	Bệnh học nội	5	5	0	0	75	73	0	0	2	0
18	MHYS07	Bệnh học ngoại	3	3	0	0	45	43	0	0	2	0
19	MĐYS08	Sức khỏe trẻ em	3	2	1	0	60	28	28	0	2	2

20	MHYS09	Sức khỏe sinh sản	3	3	0	0	0	45	43	0	0	0	2	0
21	MHYS10	Bệnh truyền nhiễm	2	2	0	0	30	29	0	0	0	1	0	0
22	MHYS11	Bệnh chuyên khoa	6	6	0	0	90	84	0	0	0	6	0	0
23	MĐYS12	Y tế cộng đồng	4	2	0	2	120	29	0	88	1	2	2	0
24	MĐYS13	Phục hồi chức năng	3	1	0	2	105	14	0	88	1	2	2	0
25	MĐYS14	Thực tập Lâm sàng Nội	4	0	0	4	180	0	0	175	0	5	5	0
26	MĐYS15	Thực tập Lâm sàng Ngoại	4	0	0	4	180	0	0	175	0	5	5	0
27	MĐYS16	Thực tập lâm sàng Sức khỏe trẻ em	4	0	0	4	180	0	0	175	0	5	5	0
28	MĐYS17	Thực tập lâm sàng Sức khỏe sinh sản	4	0	0	4	180	0	0	175	0	5	5	0
29	MĐYS18	Thực tập lâm sàng bệnh truyền nhiễm	4	0	0	4	180	0	0	175	0	5	5	0
30	MĐYS19	Thực tế nghề nghiệp	4	0	0	4	180	0	0	175	0	5	5	0
	II.3	Môn học, mô đun tự chọn (chọn 1 trong 7 mô đun)	2	0	0	2	90	0	0	88	0	2	2	0
31	MĐYS20	Thực tập bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	2	0	0	2	90	0	0	88	0	2	2	0

32	MĐYS21	Thực tập bệnh chuyên khoa tai mũi họng	2	0	0	2	90	0	0	88	0	2
33	MĐYS22	Thực tập bệnh chuyên khoa thần kinh	2	0	0	2	90	0	0	88	0	2
34	MĐYS23	Thực tập bệnh chuyên khoa lão khoa	2	0	0	2	90	0	0	88	0	2
35	MĐYS24	Thực tập bệnh chuyên khoa da liễu	2	0	0	2	90	0	0	88	0	2
36	MĐYS25	Thực tập bệnh chuyên khoa mắt	2	0	0	2	90	0	0	88	0	2
	Tổng		102	53	17	32	2760	772	483	1402	49	54

5. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

5.1. Các môn học chung bắt buộc thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội:

5.1.1. Môn Anh văn thực hiện theo thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc Ban hành chương trình môn học Tiếng Anh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

5.1.2. Môn Tin học thực hiện theo thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học Tin học thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

5.1.3. Môn Giáo dục thể chất thực hiện theo thông tư số 12/2018/TT- BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

5.1.4. Môn học Pháp luật thực hiện theo thông tư số 13/2018/TT- BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học Pháp luật thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

5.1.5. Môn học Giáo dục chính trị thực hiện theo thông tư số 24/2018/TT- BLĐTBXH ngày 06/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học Giáo dục chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

5.1.6. Môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh thực hiện theo thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

5.2. Tổ chức đào tạo: áp dụng Hướng dẫn đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun, tín chỉ theo thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ngày 13/3/2022.

5.3. Hướng dẫn xác định thời gian và nội dung hoạt động ngoại khoá: căn cứ điều kiện cụ thể, khả năng của trường, kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khoá học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo trong chương trình đào tạo, Hiệu trưởng sẽ có quyết định ban hành vào đầu mỗi khoá học.

5.4. Tổ chức thi/kiểm tra hết môn học/ mô đun: Áp dụng Quy định về thực hiện chương trình đào tạo theo thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ngày 13/3/2022 và được cụ thể hoá trong nội dung chi tiết từng môn học và quy chế đào tạo.

5.5. Tổ chức xét, công nhận tốt nghiệp: Áp dụng Quy định thi, kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp theo thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ngày 13/3/2022, cụ thể:

- Người học phải học hết chương trình đào tạo và phải tích lũy đủ số mô đun/ tín chỉ theo quy định của chương trình đào tạo.
- Hiệu trưởng sẽ căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học.
- Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng danh hiệu cử nhân thực hành ngành Y sỹ đa khoa trình độ cao đẳng (bằng bậc 5 trong khung trình độ quốc gia).

5.6. Các phương pháp dạy – học chính: tất cả các môn học cần được giảng dạy bằng phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm như thảo luận nhóm, bài tập tình huống, thảo luận ca lâm sàng, giải quyết vấn đề, bài tập nhóm, bài tập lớn, thực hành dựa vào bằng chứng

5.7. Điều kiện thực hiện chương trình:

- Tổ chức học lý thuyết tại giảng đường có đủ thiết bị âm thanh, ánh sáng, máy chiếu. Có thể tổ chức đào tạo trực tuyến nội dung lý thuyết khi đảm bảo trang thiết bị, phần mềm đào tạo trực tuyến theo quy định.
- Tổ chức học thực hành tại phòng thực hành có đủ trang thiết bị, mô hình thực hành theo yêu cầu của từng môn học.
- Tổ chức thực địa tại các cơ sở y tế đã công bố đủ điều kiện là cơ sở đào tạo thực hành trong khối ngành sức khỏe, có ký hợp đồng nguyên tắc theo nghị định 111/2017/NĐ-CP về việc phối hợp đào tạo thực hành giữa cơ sở giáo dục và cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.
- Giảng viên đạt tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ và có đủ kinh nghiệm giảng dạy.

5.8. Hướng dẫn phần môn học/ mô đun tự chọn:

- Sinh viên được tự chọn 1 trong các mô đun tự chọn để thực tập bổ sung kỹ năng chuyên môn trước khi bắt đầu môn học cuối cùng là mô đun Thực tế nghề nghiệp.